TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 138/2017/QĐST-HNGĐ	*TP. Thái Bình, ngày 01 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2017/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hồng M, sinh năm 1988;

ĐKHKTT và địa chỉ cư trú: Số nhà 06, ngõ 94, phố L, tổ 03, phường H, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Bùi Công Đ, sinh năm 1988;

ĐKHKTT và địa chỉ cư trú: Số nhà 04, phố N, tổ 32, phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hồng M, sinh năm 1988 và anh Bùi Công Đ, sinh năm 1988.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ con chung: Chị Trần Thị Hồng M và anh Bùi Công Đ có 01 con chung là Bùi Gia P, sinh ngày 14/5/2013. Hiện tại anh Đ đang nuôi con chung. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Chị M là người trực tiếp nuôi dạy con chung Bùi Gia P. Anh Đ không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng cho con chung. Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung chưa thành niên. Chị M, anh Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu mức cấp dưỡng cho con chung khi xét thấy cần thiết. Hiện tại chị M không có thai.

2.2. Về quan hệ tài sản chung: Chị Trần Thị Hồng M và anh Bùi Công Đ thỏa thuận: anh, chị không có tài sản chung; anh, chị không nợ chung tài sản gì của ai và không cho ai vay nợ chung tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

2.3. Về án phí: Chị Trần Thị Hồng M tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí chị M đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0006581 ngày 28/7/2017, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thi hành án phí. Trả lại chị M số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí chị M đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0006581 ngày 28/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn: UBND phường T, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hân